

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần:

Tên học phần : Logic học
Tên tiếng Anh : Logics
Bộ môn phụ trách: Lý
Mã học phần : 18200016/0101003015
Loại học phần :

Giáo dục đại cương <input checked="" type="checkbox"/>		Giáo dục chuyên nghiệp <input type="checkbox"/>			
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

Số tín chỉ : 2 (2, 0, 4)

Phân bố thời gian :

- Tổng số tiết : 90 tiết
- Số tiết lý thuyết : 30 tiết
- Số tiết thí nghiệm/thực hành (TN/TH) : 00 tiết
- Số tiết tự học : 60 tiết

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: Không;
- Học phần trước: Không;
- Học phần song hành: Không.

2. Mục tiêu học phần:

Học phần “Logic học” trang bị cho người học hệ thống kiến thức cơ bản về Logic học bao gồm các quy luật và các hình thức cơ bản của tư duy; Nâng cao trình độ tư duy logic cho người học, đồng thời là cơ sở cho việc tiếp cận và nghiên cứu các khoa học khác.

Sinh viên học xong học phần sẽ có khả năng:

- Sử dụng từ, câu chính xác, phát triển tư tưởng một cách mạch lạc, hợp lý.
- Trình bày chặt chẽ và nhất quán từ đầu đến cuối tư tưởng của mình.
- Phân biệt được tư tưởng nào là chân thật, tư tưởng nào là sai lầm.

3. Chuẩn đầu ra của học phần:

Chuẩn đầu ra (CDR) chi tiết của học phần như sau:

- LO 1: Hiểu được những khái niệm, nội dung cơ bản của Logic học và áp dụng được trong các tình huống nói và viết
- LO 2: Tuân thủ yêu cầu về sự trung thực, kỷ luật trong học tập
- LO 3: Nhận thức về sự cần thiết và hình thành kỹ năng tìm kiếm tài liệu về học phần
- LO 4: Thể hiện được khả năng truyền đạt vấn đề, làm việc độc lập và thảo luận làm việc nhóm trong các hoạt động học tập

4. Nội dung học phần:

4.1. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này gồm các nội dung sau:

- Đại cương về logic;
- Các khái niệm, phán đoán, suy luận, chứng minh, bác bỏ, ngụ biện và các quy luật cơ bản của logic hình thức.

4.2. Phân bố thời gian các chương trong học phần:

STT	Nội dung	Phân bố thời gian (tiết hoặc giờ)			
		Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	Chương 1: Đại cương về logic	6	2	0	4
2.	Chương 2: Các quy luật cơ bản của logic hình thức	12	4	0	8
3.	Chương 3: Khái niệm	12	4	0	8
4.	Chương 4: Phán đoán	18	6	0	12
5.	Chương 5: Suy luận	30	10	0	20
6.	Chương 6: Chứng minh, bác bỏ, ngụ biện	12	4	0	8
Tổng		90	30	0	60

4.3. Nội dung chi tiết của học phần:

Chương 1. Đại cương về logic

- 1.1. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu logic học
- 1.2. Các đặc điểm của logic học
- 1.3. Sự hình thành và phát triển của logic học
- 1.4. Ý nghĩa của logic học đối với quá trình nhận thức

Chương 2. Các quy luật tư duy cơ bản của tư duy logic hình thức

- 2.1. Định nghĩa
- 2.2. Các quy luật
 - 2.2.1. Quy luật đồng nhất

2.2.2. Luật lý do đầy đủ.

2.2.3. Luật triệt tam

2.2.4. Luật lý do đầy đủ

Chương 3. Khái niệm

3.1. Đặc điểm chung của khái niệm

3.1.1. Định nghĩa

3.1.2. Sự hình thành khái niệm

3.1.3. Khái niệm và từ

3.2. Nội hàm và ngoại diên của khái niệm

3.2.1. Định nghĩa

3.2.2. Quan hệ giữa nội hàm và ngoại diên của khái niệm

3.3. Quan hệ giữa các khái niệm

3.3.1. Quan hệ đồng nhất

3.3.2. Quan hệ bao hàm

3.3.3. Quan hệ gia nhau

3.3.4. Quan hệ cùng nhau phụ thuộc

3.3.5. Quan hệ mâu thuẫn

3.3.6. Quan hệ đối chọi

3.4. Các loại khái niệm

3.4.1. Khái niệm cụ thể, khái niệm trừu tượng

3.4.2. Khái niệm riêng, khái niệm chung, khái niệm tập hợp

3.4.3. Khái niệm loại và khái niệm hạng

3.5. Mở rộng và thu hẹp khái niệm

3.5.1. Mở rộng khái niệm

3.5.2. Thu hẹp khái niệm

3.6. Định nghĩa khái niệm

3.6.1. Định nghĩa khái niệm là gì?

3.6.2. Cấu trúc của định nghĩa

3.6.3. Các kiểu định nghĩa

3.7. Quy tắc định nghĩa khái niệm

3.7.1. Định nghĩa phải tương xứng

3.7.2. Định nghĩa phải rõ ràng, chính xác

3.7.3. Định nghĩa phải ngắn gọn

3.7.4. Định nghĩa không thể là phủ định

3.8. Phân chia khái niệm

3.8.1. Phân chia khái niệm là gì?

3.8.2. Các hình thức phân chia khái niệm

3.8.3. Các quy tắc phân chia khái niệm

Chương 4. Phán đoán

4.1. Đặc điểm chung của phán đoán

4.1.1. Định nghĩa phán đoán

4.1.2. Cấu trúc của phán đoán

4.1.3. Phán đoán và câu

4.2. Phân loại phán đoán

4.2.1. Phân loại phán đoán theo chất

4.2.2. Phân loại phán đoán theo lượng

4.3.2. Phân loại phán đoán theo chất và lượng

4.3. Ngoại diên của chủ từ và vị từ trong phán đoán

4.3.1. Phán đoán khẳng định chung

4.3.2. Phán đoán khẳng định riêng

4.3.3. Phán đoán phủ định chung

4.3.4. Phán đoán phủ định riêng

4.4. Quan hệ giữa phán đoán. Hình vuông logic

4.4.1. Quan hệ đối chọi trên (A và E)

4.4.2. Quan hệ đối chọi dưới (I và O)

4.4.3. Quan hệ mâu thuẫn (A và O, E và I)

4.4.4. Quan hệ thứ bậc (A và I, E và O)

4.5. Các phép logic trên phán đoán

4.5.1. Phép phủ định

4.5.2. Phép hội

4.5.3. Phép tuyển

4.5.4. Phép kéo theo

4.5.5. Phép tương đương

4.5.6. Phép đẳng trị của phán đoán – Một số hệ thức tương đương

Chương 5. Suy luận

5.1. Đặc điểm chung của suy luận

5.1.1. Suy luận là gì?

5.1.2. Cấu trúc của suy luận

5.1.3. Các loại suy luận

5.2. Suy luận diễn dịch

5.2.1. Định nghĩa

5.2.2. Suy diễn trực tiếp

- 5.2.3. Một số quy tắc suy diễn trực tiếp
- 5.2.4. Một số quy tắc suy diễn gián tiếp
- 5.2.5. Suy diễn rút gọn
- 5.2.6. Một số kiểu suy luận sai lầm
- 5.2.7. Xác định tính đúng đắn của một suy luận
- 5.3. Suy luận quy nạp
 - 5.3.1. Định nghĩa
 - 5.3.2. Phân loại
- 5.4. Suy luận tương tự
 - 5.4.1. Định nghĩa
 - 5.4.2. Những điều kiện đảm bảo độ tin cậy của suy luận tương tự

Chương 6. Chứng minh, bác bỏ và ngụ biện

- 6.1. Chứng minh
 - 6.1.1. Định nghĩa
 - 6.1.2. Cấu trúc của chứng minh
 - 6.1.3. Phân loại chứng minh
- 6.2. Bác bỏ
 - 6.2.1. Định nghĩa
 - 6.2.2. Các kiểu bác bỏ
- 6.3. Ngụ biện
 - 6.3.1. Định nghĩa
 - 6.3.2. Các hình thức ngụ biện

5. Đánh giá học phần:

- Thang điểm đánh giá: 10/10
- Ma trận đánh giá chuẩn đầu ra của học phần như sau:

Các CDR	Chuyên cần (2%)	Thảo luận nhóm (15%)	Bài tập (12 %)	Thi cuối kỳ (70%)
LO1	x	x	x	x
LO2	x	x	x	x
LO3	x	x		
LO4	x	x	x	x

- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Nội dung	Thời điểm	Công cụ kiểm tra	Chuẩn đầu ra kiểm tra	Tỉ lệ (%)	Rubric sử dụng
Quá trình				30	
Chuyên cần	Suốt quá trình học		LO1, LO2, LO3, LO4	2	Số I.1
Thảo luận nhóm: Các báo cáo nhóm, bảo vệ quan điểm, tranh luận nhóm, viết bài luận nhóm	Suốt quá trình học		LO1, LO2, LO3, LO4	15	Từng loại hình nhóm
Bài tập: Kết thúc mỗi chương, sẽ có bài tập hình thức tự luận hoặc trắc nghiệm	Kết thúc mỗi chương (Trừ chương 1)	Tự luận, trắc nghiệm	LO1, LO2, LO4	12	Theo đáp án từng bài
Thi cuối kỳ				70	
Nội dung thi: Thi từ chương 2 đến chương 6. Chủ yếu là các bài tập suy luận.	Sau khi kết thúc học phần	Thi tự luận	LO1, LO2, LO4	70	Theo thang điểm đề thi

6. Giảng dạy và học tập:

- Ma trận phương pháp giảng dạy và học tập để đáp ứng chuẩn đầu ra học phần:

Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Tỉ lệ (%)	Các chuẩn đầu ra học phần			
			LO1	LO2	LO3	LO4
Thuyết trình	Lắng nghe, ghi chép, suy nghĩ, đọc và ghi nhớ	25	x	x		
Diễn trình	Quan sát, ghi chép, suy nghĩ, đọc và ghi nhớ	25	x	x		
Vấn đáp	Vấn đáp	15	x			x
Thảo luận	Thảo luận	15	x			x
Giải quyết tình huống (bài tập)	Giải quyết tình huống (bài tập)	10	x	x	x	x
Dạy học theo dự án (tiểu luận)	thực hiện dự án (tiểu luận)	10	x	x	x	x

7. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Chuẩn bị cho bài học: Sinh viên đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp;
- Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức;
- Thực hiện các thảo luận nhóm theo yêu cầu; tìm hiểu các nội dung, lên ý tưởng cần thiết trước khi thực hiện;
- Dự thi cuối học phần;
- Thái độ: tích cực, chủ động.

8. Tài liệu học tập:

8.1. Sách, giáo trình chính:

[1] Đinh Nguyễn Trọng Nghĩa, *Logic học*, ĐH Công nghiệp thực phẩm TPHCM, 2012.

8.2. Tài liệu tham khảo:

[1] GS.TS. Nguyễn Đức Dân, *Lôgich và tiếng Việt*, Nhà xuất bản giáo dục, 1999;

[2] PGS.TSKH. Phan Dũng, *Tư duy lôgich, biện chứng và hệ thống*, Nhà xuất bản trẻ, 2010.

9. Hướng dẫn thực hiện:

– Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho sinh viên đại học ngành Công nghệ thực phẩm, Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm từ khóa 08DH;

– Giảng viên: sử dụng đề cương này để làm cơ sở cho việc chuẩn bị bài giảng, lên kế hoạch giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của sinh viên;

– Sinh viên: sử dụng đề cương này làm cơ sở để nắm được các thông tin chi tiết về học phần, từ đó xác định được phương pháp học tập phù hợp để đạt được kết quả mong đợi;

– Bài tập & Nhóm: Dựa vào đề cương để thực hiện và theo yêu cầu cụ thể của GV;

– Lưu ý: Trước khi giảng dạy, giảng viên cần nêu rõ các nội dung chính của đề cương học phần cho sinh viên – bao gồm chuẩn đầu ra, nội dung, phương pháp dạy và học chủ yếu, phương pháp đánh giá và tài liệu tham khảo dùng cho học phần.